

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày: 16/4/2019

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hương và ông Nguyễn Đình Thật.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/4/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2019/TLST - HS ngày 15/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST - HS ngày 02/4/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1976; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Đội x (trước là Đội y), xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 12/01/2019, áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 18/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 12/01/2019, bị cáo Nguyễn Văn T đi xe đạp một mình từ nhà đến nhà người đàn ông tên Th ở Đội x (trước là Đội y), xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam để mua heroine về sử dụng. Khi gặp Th, T hỏi “*có hàng không để cho tôi một cái*”. Th nói “*có, đưa tiền đây*”. T đưa cho Th 150.000 đồng gồm 3 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng. Th cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói được gói ngoài bằng giấy có dòng kẻ ô ly. Biết đây là gói heroine nên T cầm ở lòng bàn tay trái rồi đạp xe đi về. Đến 11 giờ 25 phút cùng ngày khi đi xe đạp đến

đoạn đường bê tông thuộc Đội x (trước là Đội y) xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã N phát hiện có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu T dừng lại để kiểm tra. T đã tự giác giao nộp cho lực lượng công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy có dòng kẻ ô ly đang cầm ở lòng bàn tay trái và khai nhận đó là heroine mà T vừa mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa T về trụ sở UBND xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 01 gói được gói ngoài bằng giấy có dòng kẻ ô ly, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT và 01 chiếc xe đạp mini màu xanh đã cũ.

Ngay sau khi bắt giữ, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T ở Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 15/PC09-MT ngày 16/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,230g (Không phẩy hai trăm ba mươi gam) loại: Heroine.

Tại Cáo trạng số 20/CT – VKS ngày 12/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị can Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất heroine như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] - Về tội danh: Hành vi tàng trữ 0,230g (Không phẩy hai trăm ba mươi gam) chất heroine của bị cáo Nguyễn Văn T bị lực lượng Công an huyện B, tỉnh Hà Nam bắt quả tang vào hồi 11 giờ 25 phút ngày 12/01/2019, tại đoạn đường bê

tông thuộc Đội x (trước là Đội y) xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “Bị cáo đã có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự” theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

- Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa bàn phạm tội do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Xét số heroine còn lại sau giám định là vật cầm lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[6] Tình tiết khác: Đối với 01 chiếc xe đạp mini màu xanh đã cũ, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1939, trú tại Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam là mẹ đẻ bị cáo T. Bà Th không biết T sử dụng xe đi mua chất ma túy nên cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại chiếc xe cho bà Th là đúng quy định pháp luật.

Về nguồn gốc số heroine, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận mua của người đàn ông tên Th nhà ở Đội x (trước là Đội y), xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam. Qua xác minh, Cơ quan CSĐT đã lấy lời khai Trần Minh Th, sinh năm 1963, trú tại Đội x, xã N nhưng Th không thừa nhận đã bán heroine cho T vào ngày 12/01/2019. Ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu nào khác nên không xác định được nguồn gốc số heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (12/01/2019).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số heroine còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 15/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(Đã ký)